

UBND TỈNH LAI CHÂU
THANH TRA TỈNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-TTr

Lai Châu, ngày

tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định tiếp nhận, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh gửi đến cơ quan Thanh tra tỉnh Lai Châu

CHÁNH THANH TRA TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Khiếu nại năm 2011; Luật Tiếp công dân năm 2013; Luật Tố cáo năm 2018; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 154/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Tiếp công dân;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại; Nghị định số 155/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;

Căn cứ Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Tố cáo; Nghị định số 156/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Tố cáo;

Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh;

Căn cứ Quyết định số 3082/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 1613/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Thanh tra tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 07/QĐ-TTr ngày 08/01/2026 của Thanh tra tỉnh Lai Châu ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng thuộc Thanh tra tỉnh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Địa bàn 1 Thanh tra tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tiếp nhận, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh gửi đến cơ quan Thanh tra tỉnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 92/QĐ-TTtr ngày 16/7/2025 của Chánh Thanh tra tỉnh về việc ban hành Quy định tiếp nhận, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại cơ quan Thanh tra tỉnh Lai Châu.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng nghiệp vụ, Địa bàn và công chức thuộc Thanh tra tỉnh; các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Thanh tra tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, ĐB1.

CHÁNH THANH TRA**Lê Tuấn Anh**

QUY ĐỊNH

Về tiếp nhận, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-TTr ngày tháng 7 năm 2026
của Chánh Thanh tra tỉnh)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định về nguyên tắc, quy trình, thủ tục tiếp nhận, xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh (sau đây gọi tắt là đơn); trách nhiệm của các phòng chuyên môn thuộc Thanh tra tỉnh trong việc tham mưu xử lý đơn.

2. Quy định này áp dụng đối với: Chánh Thanh tra, các Phó Chánh Thanh tra; Văn phòng, các phòng Nghiệp vụ và công chức Thanh tra tỉnh được giao tham mưu xử lý đơn.

Điều 2. Nguyên tắc chung

1. Việc tiếp nhận, xử lý đơn phải bảo đảm tuân thủ pháp luật; bảo đảm tính khách quan, chính xác, kịp thời; rõ ràng, thống nhất và tạo điều kiện thuận tiện cho công dân thực hiện các thủ tục về khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

2. Lãnh đạo Thanh tra tỉnh, lãnh đạo Văn phòng, các phòng Nghiệp vụ, Địa bàn được giao nhiệm vụ xử lý đơn chịu trách nhiệm về việc tham mưu xử lý, thời hạn và kết quả xử lý đơn theo quy định của pháp luật.

3. Thực hiện bảo mật thông tin của người tố cáo theo quy định của pháp luật. Mọi hành vi vi phạm đều bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Chương II

TIẾP NHẬN, PHÂN LOẠI VÀ XỬ LÝ ĐƠN

Điều 3. Tiếp nhận đơn

1. Đơn gửi đến Thanh tra tỉnh từ các nguồn sau:

- Đơn được gửi qua dịch vụ bưu chính;
- Đơn do Chánh Thanh tra nhận trực tiếp từ các cơ quan, tổ chức, cá nhân;
- Đơn nhận qua công tác tiếp công dân tại cơ quan Thanh tra tỉnh;

2. Đơn gửi đến Chánh Thanh tra qua dịch vụ bưu chính; nhận trực tiếp của cơ quan, tổ chức, cá nhân: Văn thư đóng dấu đến, vào sổ theo dõi, chuyển Chánh Thanh tra (trước 16 giờ hằng ngày) để chỉ đạo xử lý theo quy định.

3. Đơn tiếp nhận trực tiếp qua công tác tiếp công dân: Công chức tiếp công dân tiếp nhận đơn và chuyển đến Văn thư đóng dấu công văn đến, vào sổ theo dõi, chuyển Chánh Thanh tra để xử lý theo quy định tại khoản 2 Điều này.

Điều 4. Phân loại đơn

1. Căn cứ vào nội dung trình bày trong đơn, mục đích, yêu cầu của người viết đơn, không phụ thuộc vào tiêu đề của đơn, phân loại như sau:

- Đơn khiếu nại.
- Đơn tố cáo.
- Đơn kiến nghị, phản ánh.
- Đơn có nhiều nội dung khác nhau.

2. Phân loại theo điều kiện xử lý, bao gồm đơn đủ điều kiện xử lý, đơn không đủ điều kiện xử lý.

- Đơn đủ điều kiện xử lý khi đáp ứng các yêu cầu theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 6 Thông tư số 05/2021/TT-TTCT ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh

- Đơn không đủ điều kiện xử lý theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 6 Thông tư số 05/2021/TT-TTCT.

3. Phân loại theo thẩm quyền giải quyết, gồm:

- Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Chánh Thanh tra tỉnh;
- Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đơn thuộc thẩm quyền của các cơ quan, đơn vị, tổ chức khác.

Điều 5. Xử lý đơn

Phòng Địa bàn 1 có trách nhiệm tham mưu Chánh Thanh tra tỉnh xử lý đơn theo quy định, việc xử lý thực hiện như sau:

1. Đối với đơn không đủ điều kiện xử lý, trình tự thực hiện như sau:

- Công chức được giao nhiệm vụ xử lý đơn đề xuất phương án xử lý đơn, dự thảo: Phiếu đề xuất xử lý đơn trình lãnh đạo phòng xem xét, phê duyệt (*không quá 04 ngày làm việc*).

- Trưởng phòng Địa bàn 1 thẩm định, trình lãnh đạo cơ quan phê duyệt (*không quá 02 ngày làm việc*).

- Phó Chánh Thanh tra tỉnh được giao phụ trách xem xét, duyệt phiếu đề xuất xử lý đơn (*không quá 01 ngày làm việc*).

2. Đối với đơn đủ điều kiện xử lý, trình tự thực hiện như sau:

- Đối với đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Chánh Thanh tra tỉnh, trình tự thực hiện các bước sau:

+ Công chức được giao nhiệm vụ xử lý đơn đề xuất phương án xử lý đơn, dự thảo Phiếu đề xuất xử lý đơn gửi Lãnh đạo Phòng Địa bàn 1 thẩm định, trình lãnh đạo phụ trách phê duyệt (*không quá 03 ngày làm việc*).

+ Trưởng phòng được giao chủ trì tham mưu thụ lý, giải quyết trình Lãnh đạo được giao phụ trách xem xét, phê duyệt thông báo việc thụ lý hoặc không thụ lý giải quyết, Quyết định xác minh nội dung đơn (*không quá 03 ngày làm việc*), tham mưu giải quyết đơn theo quy định.

- Đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết Chánh thanh tra tỉnh, trình tự thực hiện như sau:

+ Công chức được giao nhiệm vụ xử lý đơn đề xuất phương án xử lý đơn; dự thảo Phiếu đề xuất xử lý đơn, kèm theo Phiếu chuyển đơn/phiếu hướng dẫn và các chứng cứ, tài liệu kèm theo (nếu có) đến đúng cơ quan có thẩm quyền giải quyết trình Lãnh đạo phòng xem xét, phê duyệt (*không quá 04 ngày làm việc*).

+ Lãnh đạo Phòng Địa bàn 1 xem xét, phê duyệt Phiếu đề xuất xử lý đơn, Phiếu chuyển đơn trước khi trình Lãnh đạo được giao phụ trách xem xét, ban hành (*không quá 02 ngày làm việc*).

+ Lãnh đạo Thanh tra tỉnh được giao phụ trách xem xét, phê duyệt Phiếu đề xuất xử lý đơn, Phiếu chuyển đơn theo quy định (*không quá 01 ngày làm việc*).

- Đối với đơn do Chủ tịch UBND tỉnh giao xử lý, giải quyết, vụ việc thuộc địa bàn phòng nào quản lý thì chuyển đơn cho phòng đó xử lý, giải quyết. Trường hợp vụ việc có liên quan đến 02 phòng phụ trách trở lên thì giao cho 01 phòng chủ trì xử lý, giải quyết, phòng có liên quan phối hợp.

- Đối với đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết của Chánh Thanh tra tỉnh nhưng liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, có nội dung quan trọng, vấn đề nhạy cảm, tiềm ẩn hoặc diễn biến phức tạp ở địa phương, dư luận xã hội quan tâm hoặc qua nắm tình hình xét thấy cần thiết có ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh thì Phòng Địa bàn 1 chủ trì/phối hợp các phòng nghiệp vụ liên quan tham mưu lãnh đạo Thanh tra tỉnh báo cáo, đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh hướng chỉ đạo, xử lý theo quy định.

3. Đối với đơn liên quan đến Tổ chức đảng, Đảng viên, cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý, Phòng Địa bàn 1 tham mưu lãnh đạo Thanh tra tỉnh trao đổi thông tin đến Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy theo quy định.

4. Việc tham mưu, đề xuất xử lý đơn được thực hiện bằng Phiếu đề xuất, nội dung gồm: Thông tin người gửi đơn, nguồn tiếp nhận đơn; phân loại đơn; tóm tắt nội dung đơn; tóm tắt quá trình giải quyết của cơ quan, đơn vị (nếu có) và đề xuất của Phòng Địa bàn 1 để Chánh Thanh tra tỉnh chỉ đạo, xử lý theo quy định.

Chương III

TRÁCH NHIỆM, QUAN HỆ PHỐI HỢP, VIỆC KIỂM TRA, ĐƠN ĐỐC VÀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Điều 5. Trách nhiệm xử lý đơn, theo dõi đơn đốc việc giải quyết đơn và mối quan hệ phối hợp

1. Phòng Địa bàn 1 là đầu mối tiếp nhận, phân loại, chủ trì tham mưu xử lý đơn; theo dõi, đơn đốc việc giải quyết các đơn chuyển đến cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết.

2. Văn phòng, các phòng Nghiệp vụ, Địa bàn thuộc Thanh tra tỉnh có trách nhiệm phối hợp với Phòng Địa bàn 1 Thanh tra tỉnh trong việc cung cấp thông tin, tham mưu đề xuất phương án xử lý đơn, theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Việc phối hợp, đề xuất phương án xử lý phải đảm bảo theo quy định của pháp luật, quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, tổ chức và của Nhà nước. Xác định rõ trách nhiệm của phòng được giao chủ trì và phối hợp xử lý, giải quyết.

Điều 6. Chế độ báo cáo, kiểm tra, đơn đốc

1. Phòng Địa bàn 1 có trách nhiệm tổng hợp kết quả xử lý đơn hằng tháng báo cáo Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra phụ trách, đồng thời đề xuất thanh toán chế độ xử lý đơn theo quy định.

2. Đồng chí Phó Chánh Thanh tra tỉnh được giao phụ trách lĩnh vực có trách nhiệm kiểm tra, đơn đốc việc thực hiện.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8: Tổ chức thực hiện

Các đồng chí lãnh đạo Thanh tra tỉnh, Chánh Văn phòng, Trưởng các Phòng nghiệp vụ, công chức thuộc Thanh tra tỉnh và các cá nhân liên quan có trách nhiệm thực hiện Quy định này.

Điều 9: Hiệu lực thi hành

1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc kiến nghị cần sửa đổi, bổ sung quy định này đề nghị Văn phòng, các phòng Nghiệp vụ báo cáo Chánh Thanh tra tỉnh (qua Phòng Địa bàn 1) để xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.
